TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **18/**2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Việt;

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 53/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXX-ST ngày 05 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1978;

Địa chỉ: phường C1, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Chu Anh H, sinh năm 1980;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường C, quận BTL, thành phố Hà Nội;

Hiện đang chấp hành án tại đội 3, phân trại 2, đội 20, trại giam số 3, huyện T, tỉnh Nghệ An.

(Chị Vân A có mặt, anh H vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 16/01/2018, tại bản tự khai, lời khai, lời trình bày và tại phiên toà, Nguyên đơn là chị Trần Thị Vân A trình bày:

Chị và anh Chu Anh H đăng ký kết hôn ngày 26/10/2011 tại ủy ban nhân dân xã C, huyện TL, thành phố Hà Nội (Nay là ủy ban nhân dân phường C, quận BTL, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chị chung sống cùng bố mẹ anh H. Sau đó, hai vợ chồng ra ở riêng tại ngõ 117, đường T, phường C, quận BTL, thành phố Hà Nội. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc cho đến khoảng tháng 01/2016 thì giữa hai vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H nghiện hút, thường xuyên chơi bời, bỏ nhà đi về nhà là đánh đập chị. Đến tháng 7/2017 thì anh H bị bắt và bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hiện anh H đang chấp hành án phạt tù đội 3, phân trại 2, đội 20, trại giam số 3, huyện T, tỉnh Nghệ An. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Chu Anh H.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, nhà đất: Chị xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

Tại bản tự khai tại Toà án ngày 10/4/2018 bị đơn là anh Chu Anh H trình bày: Anh đồng ý với thời gian và điều kiện kết hôn như chị Vân A trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc bình thường cho đến khi anh bị bắt và phải đi chấp hành án phạt tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hiện nay, anh đang chấp hành án phạt tù tại đội 3, phân trại 2, đội 20, trại giam số 3, huyện T, tỉnh Nghệ An. Trong thời gian anh chấp hành án phạt tù anh nhận thấy chị Vân A vẫn quan tâm đến anh. Bản thân anh vẫn còn tình cảm với vợ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, nhà đất và công nợ chung: Anh Chu Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà:

Chị Trần Thị Vân A vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Chu Anh H, và các ý kiến đã trình bày trước đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ

án ra xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ do Toà án thu thập và do đương sự xuất trình thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vân A và anh H là thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, xử: chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Trần Thị Vân A đối với anh Chu Anh H. Về tài sản chung và nợ chung: do các đương sự không có yêu cầu nên không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Chị Trần Thị Vân A và anh Chu Anh H đăng ký kết hôn ngày 26/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện TL, thành phố Hà Nội (nay là Ủy ban nhân dân phường C, quận BTL, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới. Do đó đây là hôn nhân hợp pháp. Ngày 16/01/2018, chị Trần Thị Vân A có đơn xin ly hôn anh Chu Anh H. Anh Chu Anh H có nơi cư trú trước khi bị bắt tại phường C, quận BTL, thành phố Hà Nội nên yêu cầu của chị Vân A thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung:**

- Về tình cảm: Sau khi kết hôn vợ chồng chị Trần Thị Vân A và anh Chu Anh H chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Theo trình bày của chị Vân A thì vợ chồng mâu thuẫn là do anh H chơi bời, nghiện hút thường xuyên bỏ nhà đi, không quan tâm tới gia đình còn đánh đập chị. Đến tháng 7/2017 thì anh H bị bắt và bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Còn theo bản khai của anh H thì nguyên nhân mâu thuẫn là do anh phải đi chấp hành án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do anh còn tình cảm với chị Vân A nên anh không đồng ý ly hôn.

Tài liệu xác minh tại địa phương cũng như ý kiến của gia đình anh H thì đều thể hiện mâu thuẫn giữa chị Vân A và anh Chu Anh H bắt nguồn từ việc anh H nghiện hút ma túy, thường xuyên bỏ nhà đi, đến năm 2017 thì anh H bị bắt về tội Mua bán trái phép chất ma túy và phải đi chấp hành án tại trại giam số 3, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Tổng hợp các lời khai, chứng cứ mà các đương sự nêu ra và căn cứ vào kết quả xác minh tại nơi cư trú, tài liệu đương sự cung cấp và các tài liệu khác có trong quá trình thu thập chứng cứ trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đánh giá: mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Trần Thị Vân A và anh Chu Anh H là có thật, đã thực sự trầm trọng và kéo dài. Mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Vân A.

Về con chung: Anh Chu Anh H và chị Trần Thị Vân A không có con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị Vân A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5, điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Vân A đối với anh Chu Anh H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ, chồng về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Vân A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trần Thị Vân A đã nộp đủ án phí, theo biên lai thu tiền số: AB/2014/05898 ngày 01/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị Trần Thị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Chu Anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh